

ĐỒNG CHÍ TƯ LÚ

Làm báo nào chứ làm cho bọn Mọc-Cu thì xin phép tao chê. Ở trong nước bọn báo chí phải làm văn nô cho đồng chí nói làm gì. Ở cái xứ tự do này mà đi làm văn nô cho tụi báo chí bớt lương để kiếm miếng ăn thì chó má lắm. Thằng ty nạn như mình thà đi rĩa nhà cẩu mà sống còn hơn chui đầu vô làm cái nghề điếm nhục đó.

ĐỒNG CHÍ TƯ LÚ

Duyên-

Lăng Hà Tiệp Nhọt

Hoàng đôn. Hôn vừa liệng tờ báo Mercury tiếng Việt xuống bàn trước mặt bạn bè vừa lớn tiếng đùa dỡn:

– Tin nóng hoi! Tin nóng hoi đây!

Thì là bọn chúng tôi ba đứa đã đi mặt. Tuần nào cũng vậy, chúng tôi gặp nhau vào cuối tuần để hàn huyên và tán gẫu cho vui. Có thể nói cuộc gặp gỡ hàng tuần như thế này đã trở thành nếp sống riêng của cả ba. Nếp sống này hình thành từ ngày chúng tôi rời khỏi quân trường, trước kia thì những lúc rảnh rỗi, còn bây giờ thì vào mỗi cuối tuần. Cả ba chúng tôi tốt nghiệp cùng một khóa, phục vụ tại cùng một đơn vị, đóng quân tại một vùng trong suốt thời gian 6 năm lính. Cuộc đời vào sinh ra tử đã nối kết chúng tôi lại như một gia đình. Trừ ra quãng thời gian đi tù, sang Mỹ c

ba lại cùng gặp lại và chung sống với nhau trong cùng một thành phố, nên chuyện gặp gỡ với nhau là điều tự nhiên. Vì thế chúng tôi tự đặt cho mình cái tên là Ba-chàng-ngự-lâm-pháo-thị theo tên của cuốn phim Les Trois Mousquetaires coi họ còn là học trò. Đó có lẽ là một định mệnh. Chẳng cần một ly cà phê, một lon nước ngọt, hay một chai la de là đủ để buổi họp bạn kéo dài cho đến khuya. Đó mọi chuyện để nói: chuyện đời học trò, chuyện trong đơn vị, những mối chuyện tình vụn vặt, cả những chuyện thời sự cũng được đem ra trao đổi.

Bạn bè đã quen tính láu lỉnh của Hoàng xưa nay nên chẳng bao giờ coi điều họ đùa dỡn là quan trọng, chẳng cần biết tin nóng hổi mà Hoàng luôn loan báo là tin gì, cứ từng Hoàng méo mó cái nghề thông tin viên ngày xưa của họ, một dạo làm cho hãng AP (Associated Press) trước khi nhập ngũ. Theo Hoàng kể, vì họ có tài chửi nào chửi cũng lọt nên anh chàng Esper văn phòng trưởng của AP sai chạy có cớ. Đó là đặc điểm của nghề làm báo của Hoàng. Chuyện xào tin và phịa tin của bọn báo chí ngoại quốc là chuyện cơm bữa. Đôi khi chính Hoàng cũng phải tham gia vào. Sang Mỹ thành thông Hoàng thấy mơ ước được trở lại cái nghề thời ngày chạy rông này. Tôi cứ từng Hoàng xào chuyện như mọi lần nên đùa lại để chửi đùa:

– Thì ra ông thầy trở lại nghề làm báo mà tôi không hay. Báo đời hay báo hại đây? Mà từ họ nào vậy?

Thằng bạn khác là Sơn nóng tính chẳng cần biết gì giáp gì, tiện thì phang liền:

– Làm báo nào chứ làm cho bọn Mỵ-Cu thì xin phép tao chửi. Ở trong nước bọn báo chí phải làm văn nô cho đảng chửi nói làm gì. Ở cái xứ tự do này mà đi làm văn nô cho tụi báo chí bắt lương để kiếm miếng ăn thì chó má lắm. Thằng tỵ nạn như mình thà đi rửa nhà cầu mà sống còn hơn chửi đổng vô làm cái nghề điếm nhục đó.

Họ còn là lính, Sơn ghét cay ghét đắng bọn báo chí phản chiến, nhất là bọn nhà báo Mỹ lúc đó. Từ ngày sang Mỹ, cái ấn tượng này càng đè nặng hơn trên người Sơn. Nói đến bắt cứ tờ báo nào của tập đoàn tư bản truyền thông Do Thái Knight Ridder là Sơn muốn nếm súng ngay. Thầy Hoàng đi vào camp theo tờ Việt Mercury là Sơn muốn điên lên rồi. Thầy câu chuyện bằng đầu trộm nên gay gắt một cách vô lý, Hoàng cụt hứng, nghệt mặt ra một lúc rồi mới lên tiếng phân trần:

– Đừng nóng! Các ông đừng nóng! Các ông lạc đề hết rồi. Thằng này có làm báo làm bậy gì đâu. Có cái tin ngộ ngộ trên báo muốn cho các ông biết chơi thôi.

Hoàng vừa nói vừa cầm tờ báo lên, lật qua lật lại rồi banh ra trước mặt các bạn:

– Các ông thà nhìn kỹ xem ai đây? Có quen không?

Sơn không thèm ngó trong khi tôi dán mắt vào tấm hình đen trắng một đàn ông và một đàn bà trên một phần tư trang báo ở góc trái trang 2. Tôi búng kêu lên sững sững:

– Thằng Tư Lù tụi bay ơi!

– Đúng rồi, thằng Tư Lù. Mà hãy còn nhận ra nó. Khá đay. – Hoàng xác nhận.

Tình hình xem ra đã bớt căng thẳng. Hoàng quay sang nói với Sơn:

– Mà đừng nóng, coi thà đi.

Sơn vẫn chưa hết hăm hực:

– Ừ thì thằng Tư Lù, nhưng rồi làm sao?

Nói thà chứ Sơn cũng phải lấy tay banh tờ báo và dán mắt vào tấm hình. Phải nói là cả bọn tôi đứa nào cũng hết sức ngạc nhiên. Không khí căng phồng trở lại thân mật như bình thường và chuyện trò búng sôi nổi hơn lên:

– Sao lại là thằng Tư Lù được nh?

– Có cả con chằng lả nữa.

– Không, tên con mẹ là Thu Đạm.

– Cũng không đúng, phải nói là đang chí Tư Lù và đang chí Con Đĩ Ngựa mới phải.

– Rõ ràng là thằng Tư Lù, mà sao lại thành Nguyễn Tà?

– Còn là thà tướng mới rùng rợn nữa chứ.

– Tư Lù thành ra Nguyễn Tà thì có sao, nhưng nó làm thà tướng thì nghe chũ quá.

Cả ba đứa tôi đều ngạc nhiên trước sự kiện thằng Tư Lù ngày nào, bây giờ trở thành ông thà tướng Nguyễn Tà. Không sao gì thích được. Chuyện sâu bọ làm người chũ xũy ra ở những xứ mọi rợ thôi chứ không bao giờ có trong các xã hội văn minh như cái nước Mỹ này. Dưới chế độ đế tở Hở Chí Minh thì chuyện gì cũng có thũ xũy ra được. Chúng tôi đành phải đi đến kết luận như thũ. Hở Chí Minh làm bở tở, Đở Mười thiở heo, cạp rằng đở điởn cao xu Lê Đức Anh đởu là những thứ sâu bọ làm người cũ. Dưới chế độ mọi rợ này, một con người mà tên tở bị lem luở thì nó chũ việc thay

đổi một cái tên khác thôi là xong rồi. Xã hội coi như thằng người có cái tên ngày trước đã chết. Người mình thường nói: chó chết hết chuyện là thôi. Vì thôi người ta mới thấy bọn cán bộ thay tên đổi họ như thay áo mới ngày. Từ thằng to đầu cho đến lũ cán nhí bên dưới, không đứa nào là không mang ít nhất hai, ba tên. Thằng Hò có đến hàng chục cái tên. Bọn thằng anh em nhà họ Đinh cùng một lũ chui ra nhưng rồi bọn thằng mang bọn họ khác nhau. Dưới cái chế độ còn đời này, gì người còn chưa phải là chuyện lớn thì việc thay tên đổi họ thì nào có nhằm nhò gì. Kinh điển Marx đây: cứu cánh biện minh cho phương tiện không tùy sao!

Thằng Tư Lù ngày nào, bây giờ biến thành thôi tướng Nguyễn Tạ, dưới bầu trời cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam không phải là chuyện lạ. Chuyện lạ là một tên du thôi du thực biến thành ông thôi tướng. Thôi mới biết chánh sách đổi mới của nhà nước CS Việt Nam nó thối sùu quố khố tới mức nào. Tư Lù, một con người mà mấy bà bạn hàng ngoài chợ thường gọi là thằng Tư, sừng lang thang chui rúc trong một cái xó chợ nhỏ nhà quê hẻo lánh gọi là chợ Chọi, chọi là một tên vô lại. Nhưng kể từ ngày bọn VC nhẩy lên cướp chính quyền, Tư Lù được mang tước hiệu là “đảng chí”, bỗng đứng trề nên sáng chói và uy danh khắp miền Lục Tỉnh. Hiện tượng đó các nhà xã học sau này biết đâu sẽ chững đặt ngang hàng huy hiệu Phù Đổng Thiên Vương trong cờ sù nước ta.

Về địa danh có tên là chợ Chọi, đó là một khu đất trống người ta họp đồ buôn bán mỗi buổi sáng sớm lúc gà chưa công con đi đái. Chợ họp chừng bốn năm tiếng đồng hồ là tan rồi. Nó nằm ngay mé sông, cạnh một thị trấn nhỏ gần Ngã Ba Ông Quên (xin đừng lộn với địa danh cũng có tên là Ngã Ba Ông Quên trong tác phẩm Vàng Và Máu của nhà văn Nguyễn Vũ). Khu thị tứ này mấy bà nhà quê đã đo đạc tính toán tường tận và qui ra chọi lớn bằng một cái giăng đái của mấy bà. Ngày xưa, nơi đây không phải là cái chợ, mà là một khu đồng trống, bên cạnh một ngã ba sông. Trên bờ con sông lớn có một cái đôn Tây. Cách đó khoảng vài trăm thước là mấy túp lều tranh trá hình bán buôn giời khát, nhưng kỳ thực là nơi tiếp khách tây của chị em làng chọi. Vì thôi khu chợ mọc lên sau này dân địa phương quen thói nôm na gọi là chợ Chọi. Nơi đây có thôi nói là địa linh nhơn kiệt, đã sản sinh ra nhiều tay yêng hùng hào hớn, những tay anh chị của đời mọi thời đại. Chuyện kể về những bậc yêng hùng này có khi chọi được truy tặng giới hạn trong nền văn chương truy khố tại địa phương, chững hạn đảng chí Tư Lù (khi chưa trề thành thôi tướng) như đang nói đây thì cứ tính từ chợ Chọi có đường bán kính vài chục dặm, bao trùm từ già tới trẻ không ai là không biết. Nhưng cũng có chuyện được ghi chép lại trong nền văn chương được gọi là bác học của nước ta. Chững hạn như câu chuyện về nhân vật quen gọi là Bác Cáo thì cả nước ai cũng biết.

Bác Cáo vốn là một tay anh chị nổi tiếng. Hớn sinh ra trong một gia đình nghe đâu là khoa bảng ngoài Trung. Người ta đến ông bở thân sinh ra Cáo đã đậu tới thám hoa bảng nhớn gì đó, rồi ra làm quan cho triều đình tại đất Nam Kỳ Lục Tỉnh. Được ít lâu, đất Nam Kỳ trề thành thuộc địa của tây mũi lỗ. Ông bở Cáo trề thành ông quan ta thuộc địa, cai trị dân

bên xứ này mãi tận miệt Năm Căn Cái Nước. Ông quan ta thuộc địa này ăn phải bị tây nên nhiễm được hai cái tật rất tây là uống rượu tây như dân Năm Căn uống nước sông Hậu, và uống dân ta như tây mũi lõ ngày xưa uống nô lệ Phi Châu. Một hôm có một nông dân đến gãi đầu gãi tai xin quan giùm thu vì mùa màng thất bát, lại vợ đau con ốm. Người này đến thật không phải lúc, làm mất hứng quan đang nhậu. Quan liền nọc anh nông dân ra đánh đòn. Đang lúc hơi men chảnh choáng, quan xuống tay quá mạnh chảnh may làm chết người. Thế là quan bị triều đình cách chức. Trước cảnh nhà sa sút, Cáo phải bỏ học,飄 bạt giang hồ mãi tận khu chợ Chọi này đả lẩn lộn kiếm sống. Lúc đó Cáo còn trẻ nên rất xốc vác. Hắn làm đồ nghề: cu ly có, bài bàn có, đôi khi còn dặt mồi tây cho chị em ta từ Cầu Hàn Chợ Lớn về đến chợ Chọi. Ông bỏ Cáo vì buôn phiến nên đâm ra nát rượu. Ngày nào cũng sáng xỉn chí say. Chờ vài năm sau ông bị thối gan mà chết. Cáo trẻ vậy thì ông đã ngấm từ bao giờ. Thời gian bốn ba quá cực khổ làm Cáo gầy rộc đi, đen sạm lại, không còn cái dáng vẻ cậu ấm con quan ngày xưa nữa. Sống ở khu chợ Chọi, Cáo mới trộm trèm năm chục mà râu tóc đã bạc phơ. Có người gọi Cáo là cụ, kẻ kêu là bác để tỏ lòng kính trọng, vì dù sao hắn cũng thuộc giòng dõi nhà quan, lại có được cái dáng dấp tiên phong đạo cốt bên ngoài. Người ta vẫn thường nói ở xứ mù thàng chốt làm vua. Ở cái chợ nhà quê này chảnh mấy ai có chữ nghĩa, nên Cáo đương nhiên được kẻ là người có ăn học. Hắn chễm chệ lên ngôi hương thân, và có chút vai vế trong khu vực. Thực ra ngoài mớ tiếng tây Cáo học được ở trường thuộc địa hắn còn bé, mớ kiến thức tí pín lù của hắn chỉ là do lẩn lộn trường đời nhiều nên dễ nói phét khiến nhiều người nể nang hắn. Được chút nể vì của người đời, Cáo lên mặt ta đây, tự xưng là Bác với mọi người, bớt kẻ lớn bé già trẻ. Cáo nổi nghiệp ông bỏ được thói nát rượu và hút sách. Nhưng cũng còn được cái là hắn chảnh uống và hút lén lút một mình ở trong nhà. Ra đường Cáo cố giữ vẻ trang nghiêm và mực thước của bậc tôn trưởng. Đặc biệt Cáo đã tiêm nhiễm được ở đâu cái thói còm nhòm. Để tỏ ra ta đây là người có ăn học, hắn thường đánh tráo thơ văn của người khác nhận làm của mình. Tệ hơn nữa hắn còn còm nhòm cả vợ bạn. Nhiều người nói Cáo còn là một tên giết người. Hắn ăn vụng biết chùi mép, giết người, cướp vợ bạn, hay làm những hành vi bất thiện khác nhưng đều che giấu rất tài tình. Ai nể đều e dè Cáo, nhưng ngoài mặt vẫn tươi cười vẫn vãi với hắn vì sợ có chuyện gì lại liên lụy vào thân.

Cáo xứng đáng là bậc tiên bối của đám hậu sinh như Tư Lù. Hai nhân vật này giống nhau ở một điểm là do thời thế tạo nên. Những điểm khác nhau chảnh hạn về thân thế thì có nhiều. Tư Lù không xuất thân nhà quan. Nghe đến nó sanh ra từ mấy quán nước gần đến Tây, và trưởng thành ở cái chợ Chọi này. Nóa chữ còm đôi cũng không biết, nhưng nhờ “kách mệnh”, nó bỗng dựng trở thành một nhân vật được nể vì. Nhiều người cho Tư Lù là thứ sanh phùng thời. Cũng đúng.

Người ta sinh ra ở đời, ai cũng đều sống có nhà, chết có mồ. Nghĩa là còn sống thì có gốc gác gia đình, dòng họ. Chết đi để lại mồ mả để con cháu nhớ ngày cúng giỗ. Riêng đến chí Tư Lù, cái họ nhà họ chỉ là con số không. Từ khi được “kách mệnh” giác ngộ và dậy dỗ, nó thường tỏ ra

tự hào có t_{ên} tiên là gi_{ống} kh_{ông}. Hậu duệ c_{ủa} nhà kh_{ông} này trước kia ban ngày s_{ống} lang thang chung quang khu chợ Chọi. Đêm đ_{ến} thì b_{ên} t_{ên} kỳ đầu cũng là nhà. Nhà nó có th_ì là cái chái mi_{ếu} thờ Th_{ần} Th_{ần} trong xóm. Cũng có th_ì là cái ph_{ần} thịt c_{ủa} chú Ba Xệ ngoài chợ, hoặc cái sạp c_{ủa} mụ B_{ảy} Mướp bán bún nước lèo dưới mé sông. Tư Lù s_{ống} n_{ên} cuộc đời vô gia cư, vô gia đình, vô bà con dòng họ. Thậm chí đ_{ến} cái tên cúng cơm cũng vô luôn. Nó không có l_ày một thứ gi_{ống} t_{ên} gì lặn lưng, nên không bi_{ết} ngày sanh tháng đ_{ến}, không bi_{ết} cha mẹ là ai. Quê quán thật sự _ở đâu nó cũng mù tịt.

Từ ngày giặc c_ờ đ_{ến} tràn v_{ào}, Tư Lù b_{ên}g đ_{ang} được coi là người có công với cách mạng. Chuyện cũng ch_ỉ là tình c_ờ, nhưng đã có ông th_{ầy} bói mù _ở chợ Chọi b_{ên}c qu_{ên} nói tiên tri rằng nó là một thằng Xuân Tóc Đ_ỏ thời đ_{ại}. Trong lúc mọi người chạy giặc, c_ờ đ_{ến} c_ờnh sát, chi khu và căn cứ lính tráng đã rút v_{ào} t_{ên}h h_{ết}, một mình nó say x_ên, lượm đầu được lá cờ n_{ên} xanh n_{ên} đ_ỏ, vừa đi vừa ph_{át}, miệng hát ngêu ngao. VC th_{ầy} nó cho là dân chúng c_ờ đ_{ại} diện ra nghênh đón quân gi_{ống} phóng. Nó _ở th_ì ch_ỉng đ_{ang} dừng nên tình nguyện hướng đ_{ến} bọn bộ đội t_{ên} vào quận lỵ đã b_{ên} tr_ởng. Tư Lù vì th_ì tr_ở thành anh hùng cách mạng. Ch_ỉ ít ngày sau, nó được tuyên dương thành tích trong một bu_{ổi} meeting long trọng chào mừng ngày gi_{ống} phóng c_{ủa} toàn t_{ên}h và được tham gia vào phái đoàn Thành Đ_{ảng} Ch_{úng} Mỹ Cứu Nước c_{ủa} Mi_{ền} Nam ra tham quan Hanoi. Khi nó được gọi đ_{ến} đ_ể l_ày lý lịch và kê khai thành tích, tên chính trị viên c_{ủa} t_{ên}u đoàn 307 cơ động t_{ên}h phụ trách công tác tuyên dương c_ờp t_{ên}h t_{ên}p đ_ể Tư Lù như một thượng khách. Sau một tu_{ần} trà nước, bánh kẹo, và thu_{ộc} lá x_ã giao, tên bộ đội b_{ên} đ_{ầu} làm công tác. H_{ết} rút ra trong túi cu_{ộn} s_{ách} tay và cây vi_{ết} bic đ_ể ghi chép r_{ất} ôn t_{ên} h_{ết} Tư Lù:

– Đ_{ảng} chí có gi_{ống} t_{ên} gì không?

Tư Lù chưa đoán được sự th_ì ra sao nên v_{ào} chưa c_ờm th_{ầy} yên bụng. Nó lí nhí tr_ở lời trong c_ờ họng:

– Dạ, không có.

– Có mà không mang theo hay không có?

– Không có.

Tên bộ đội nghĩ trong bụng dù sao Tư Lù cũng chưa tin t_{ên}g cách mạng l_àm nên c_ờ tình dịu ngọt với nó đ_ể nó yên tâm:

– Đ_{ảng} chí không có gì ph_{ải} sợ. Cách mạng hi_{ệu} đ_{ang} bào s_{ống} trong vùng địch ki_{ếm} soát, ai cũng ph_{ải} mang gi_{ống} t_{ên} tùy thân mà đ_{ang} bào không mu_{ốn}. Đ_{ảng} chí t_{ên}t nhiên cũng th_ì thôi. Ch_{úng} hạn khi đ_{ang} chí mu_{ốn} đi đâu thì cũng ph_{ải} có gi_{ống} căn cước thì mới đi lại được. Ch_{úng} lẽ đ_{ang} chí không đi đâu bao giờ?

– Dạ tôi không có đi.

Tên bộ đội vẫn giữ giọng thân mật:

- Thôi cũng được. Đừng chỉ nhớ được gì thì đừng chỉ cho biết. Đừng chỉ tên gì?
- Dạ, tên Tư Lù.
- Đây là tên gọi của đừng chỉ? Tôi muốn hỏi tên họ. Đừng chỉ họ gì?
- Dạ không biết. Tôi không có họ. Người ta vẫn gọi tôi là Tư Lù.
- Có tên họ của đừng chỉ mà đừng chỉ cũng không biết họ gì. Cha mẹ đừng chỉ còn sống hay đã chết, ở đâu?
- Tôi không biết.
- Chết thật!

Tên bộ đội thở dài hơi thở thật vọng. Hắn hỏi thêm vài tuýt tác, thân nhân của Tư Lù nhưng nó vẫn ngời làm thinh. Hắn ngời còn bứt suy nghĩ trước cái lý lịch mù mờ của người đối diện. Đầu tiên tên bộ đội còn nghi ngại đoán già đoán non Tư Lù có thể là một điệp viên tụy Mỹ cài lại. CIA chắc chắn rất quyết nên còn phải đề cao cảnh giác. Hắn tự nhủ. Tuy nhiên, chỉ trong khoảnh khắc hắn đã tìm ra được chân lý. Một lý luận rất logic trong kinh điển Mác chợt loé ra trong cái đầu đặc sệt của tên bộ đội làm hắn bật đứng lên, vui như nhà bác học Achimède đang lúc tìm truồng trên sông Nile, khám phá ra nguyên lý thủy tĩnh học. Hắn đập tay lên bàn một cái bịch, rồi nhủ vào khoang không trước mặt một hơi dài sự khoái trá trong lòng hắn:

- Đúng rồi! Đúng rồi! Nhặt định là như thế!

Tư Lù không hiểu tên bộ đội này muốn nói đúng là đúng cái gì. Nó hơi hoảng, lo sợ biết đâu hắn lại chẳng nhớ ra một người nào đó trông giống mình mà cơ quan của hắn đang tìm nã. Tên bộ đội vẫn đứng đó. Hắn hí hửng ngẫm nghĩ Tư Lù một lúc từ đầu xuống chân rồi từ từ bước tới trước mặt nó. Hắn biết Tư Lù đang thực mồi c và lo sợ nên làm ra vẻ kẻ c, đặt tay lên vai Tư Lù và bắt đầu giỡn giỡi vài phép biện chứng mà hắn đã được học trước đây:

- Đừng sợ! Đừng sợ! Trường hợp của đừng chỉ khác như đặc biệt lắm đấy. Đừng chỉ sống giữa lòng địch mà đã tự giác ngộ được cách mạng, thoát ly tất cả mọi ràng buộc gia đình giống như bác Hồ muôn vàn kính yêu, tự mình lột xác một cách toàn diện và triệt để. Đừng chỉ phải định tất cả quá khứ, cũng như mọi liên hệ tình cảm của mình mà không còn đến sự giáo dục của đảng để trở thành một con người cộng sản tinh ròng theo đúng logic, phù hợp với biện chứng của chủ nghĩa Mác bách chiến bách thắng thì thực là

trên đời có một không hai đấy. Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đảng chí, và thay mặt đảng tuyên dương đảng chí là một người con yêu của tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Tuy đảng chí chưa chính thức gia nhập đảng, nhưng tôi tin chắc rằng rồi ra đảng chí sẽ có những bước tiến nhảy vọt để trở thành một người cộng sản chân chính, một đảng viên gương mẫu. Tôi chúc mừng đảng chí, và một lần nữa, thay mặt đảng, tôi nhiệt liệt hoan nghênh và tuyên dương đảng chí.

Tư Lù ngẫm nghĩ chột trôn. Mặt nó nghệt ra, đầu óc lúng túng vì những thứ chữ nghĩa mà nó chưa hề nghe nói đến bao giờ. Nào là liệt xác. Nào là qui luật. Rồi còn biện chứng, logic, chủ nghĩa Mác v.v.. Tuy không hiểu gì, nhưng nhìn vào nét mặt rạng rỡ của tên bộ đội, và bỗng nhiên được ông quan cách mạng này gọi là đảng chí, nó cảm thấy yên tâm với ý nghĩ dữ ít lành nhiều. Tên bộ đội nói xong, sắp lại tư thế đứng nghiêm kiểu nhà binh, giơ tay ra bắt tay Tư Lù. Nó vội vàng đứng dậy, lưng hơi cong xuống, không dám ngẩng mặt lên, mắt chớp chớp, đưa cả hai bàn tay nắm lấy tay tên bộ đội mà lắc. Trong lúc nắm tay tên bộ đội, Tư Lù chợt nhận thấy trong lòng nó trào lên một thứ tình cảm thật khó diễn tả, vừa sung sướng, vừa tự hào, vừa tin tưởng, vừa hy vọng. “Nhờ ơn cách mạng, nhờ ơn đảng”, nó gật gù cái đầu bồm xồm và lồm bồm một mình. Nó không nói lên sự cảm ơn tên bộ đội bằng lời, nhưng bằng hai con mắt rơm rớm ướt. Nó cảm thấy như cuộc đời của nó như đã biến đổi. Nó thậm chí cảm ơn cách mạng đã giãi phóng nó. Đối với nó, tất cả quá khứ từ nay đều tiêu tan hết. Một tương lai mới hiện ra trước mắt nó. Từ nay nó sẽ không còn bị khinh khi, bị gọi tên một cách xấc mé: thằng Tư này, thằng Tư nọ nữa. Nó ghét nhất kẻ nào gọi nó xấc mé như thế. Nó hình dung ra những kẻ mà chỉ vài ba ngày trước còn chiếm một địa vị trên nó rất cao, rất cao, giờ này đây chỉ còn là những con giun, con kiến dưới chân nó. Mấy mụ bán hàng ở chợ và ngoài bến sẽ hết còn dám xấc vớ nó. Tên xã trưởng già mà thường ngày nó vẫn khép nép vâng vâng, dạ dạ xưng bệ xưng con, từ nay nó sẽ bắt phải bỏ cái thói nhìn nó bằng nửa con mắt đi. Bọn sĩ quan trong chi khu và căn cứ nữa, tuy phần lớn có xấc xoa tất bụng thật đấy, còn trộm mắng, cũng cỡ chừng tuồng với nó, nhưng nó vẫn phải khúm núm kêu bằng ông thầy, từ nay sẽ biến mất khỏi cái giang sơn này của nó, hết còn hàng ngày ra ăn uống tại quán bún nước lèo của mụ Bội Mướp. Lại còn anh chàng trưởng chi cảnh sát mới thật đáng chết. Xưa nay nó vẫn kính cẩn gọi anh ta là sư phụ. Có lần nó bị sư phụ nhốt một đêm trong đống vì tội ăn cắp, còn dọa bắt nó đi lính. Nó không sao quên được cái đêm trong căn hầm nóng nực đấy mui ỳ. Gặp được sư phụ ít nhất nó cũng phải xấc vớ cho mấy câu trả thù. Nó sẽ bắt mọi người từ nay phải kính trọng nó. Phải rồi, còn cả cái ở bán hột vịt lộn tên Nọ ỳ nữa. Mỗi khi nó ăn hột vịt, tính toán với nó từng đảng từng cọc, không cho thiêu một xu. Ỗy vậy mà không hiểu sao trong khoảnh khắc tư tưởng tượng đó, Tư Lù lại chừa ra cho nó một chút lòng thương hại. Nó cho rằng nó cũng nghèo nên đáng thương hơn là đáng ghét. Sự phân biệt đối xử này có lý do khác chứ không phải mang tính giai cấp mà nó mới giác ngộ được từ tên bộ đội. Đã nhiều lần Tư Lù chọc ghẹo thị Nọ nhưng lần nào cũng bị cự tuyệt và đuổi đi. Nó đặt cho Nọ một cái tên thật văn vẻ là Thu Đàm. Bình thường nó thân mật kêu nó là Con Đĩ Ngựa. Nó bồm bụng phải trả thù cái tội hèn

láo và bộn tiện của Con Đĩ Ngựa mới được. Nó nhớ lại lợn ăn chạy năm cái hột vịt lộn của Thị Nở. Nó đòi kẹp nó vào háng để đầy cho nó một bài học. Giận Nở thì có giận thật, nhưng sao lúc này nó lại thấy tội nghiệp nó vô cùng. Nó bỗng mơ ước được Con Đĩ Ngựa kẹp vào háng để đầy cho nó bài học ngay vào lúc này thì hay biết mấy. Nó cảm thấy nóng ran ở mặt. Nó nuốt nước miếng ừng ực, nhếch mép cười ruồi và quỳ quýt trong đầu: vụ này quýt không thể bỏ qua được, nhưng để rồi sau sẽ tính.

Tên bộ đội vui vẻ hiện ra mặt vì hắn vừa mới khám phá ra được một con người cộng sản lý tưởng. Hắn tự cho mình đạt được một chiến công đúng ngày hắn vào giải phóng khu chợ Chọi này. Hắn khám phá ra rằng một con người nào đã mang sản tính giai cấp trong mình, khi gặp điều kiện thì họ lập tức sẽ đột biến, chúng khó khăn gì. Đó là một bước nhảy vọt, cũng giống như bước nhảy vọt từ vượn thành người mà hắn đã được học ở khu rừng già chiến khu D Phước Thành. Ở một mớ lý thuyết hắn dấn vào bụng, nay mới có cơ hội được chứng minh. Quả thật có sức thuyết phục. Thái độ vừa khuất phục, vừa biết ơn của Tư Lù làm tên bộ đội càng tự tin hơn vào sự suy nghĩ của mình. Sự mù tịt về lý lịch của Tư Lù đã không còn phải là vấn đề, mà trái lại còn là động cơ cho tiến trình phát triển đúng với qui luật. Hắn cho đó là một sự lột xác thần kỳ, một mảnh lối khôn ngoan để thi hành chánh sách bất hợp tác với ngụy quân, ngụy quyền. Rõ ràng là một hình thức phản kháng đầy trí tuệ đã đem lại hiệu quả. Cho với sự kiện này, Tư Lù cũng đáng được kể là đã lập được thành tích, có công lớn đối với cách mạng. Nó xứng đáng được tuyên dương anh hùng chống Mỹ cứu nước, và được tặng thưởng huân chương Thành Đông Chống Mỹ. Với Tư Lù, giờ đây nó chỉ cần biết một điều là nó đã có tên tuổi hắn hơi đối với cách mạng. Tên nó là Tư Lù. Đúng hơn nữa là Đông Chí Tư Lù. Cách mạng gọi nó là Đông chí thì nhất định nó là Đông chí rồi. Nghĩa là nó cũng như những tên bộ đội mang súng, đội nón cối, chân mang dép râu mà nó thấy. Nó tin rằng chắc chắn nó cũng sẽ được khoác khẩu súng trên vai và lúc đó mọi người ở chợ Chọi sẽ phải phục nó sát đất. Chữ “Đông chí” đối với nó thật đáng yêu làm sao! Ngày trước người ta gọi nó là thằng Tư thì nó tự nghĩ đầy là tên cha mẹ đặt cho nó. Còn chữ Lù đi kèm tên Tư thì lại là một câu chuyện truyền tụng khó quên chung quanh khu chợ Chọi, một thành tích có một không hai về nghề ăn quýt của nó. Điều này Tư Lù biết rõ hơn ai hết. Nhiều bà bán hàng ngoài chợ những lúc vắng khách vẫn còn đem ra bàn qua tán lại câu chuyện ăn quýt rất hài hước này của thằng Tư.

Thị Nở, hay Thu Đạm, hay Con Đĩ Ngựa hàng ngày vào mỗi buổi chiều đội thúng hột vịt lộn ra bán ngoài đường cái ngay liền vào chợ. Bữa đó, khi Nở vừa bày hàng ra xong thì bỗng thằng Tư lù lù vác xác tới. Mỗi khi thấy nó, nó vội vàng lập tức đuổi nó như người ta đuổi tà. Ở chợ ai lại không biết Tư Lù là thằng chuyên môn ăn chạy, nghĩa là ăn xong là chạy, không trả tiền. Hôm nay Nở chưa kịp ra tay tặng khứ Tư Lù thì nó đã xà độn kéo ghế ngồi. Nó hách dịch nói với nó như ra lệnh:

– Cho năm cái vịt lộn. Nhớ chọn mấy cái ẹp mà già đầy nhá.

Nó muợn điên liên. Nó nghĩ trong bụng, thằng này hôm nay chán sợng rợi, nhưng nó cũng cứ cho nó ngợi yên đợ xem thợ, vì dù sao nó cũng đã lỡ ngợi xuợng rợi. Nó trợn mợt nhìn thợng vào nó rợi lên giọng kợ cợ, hợi:

– Có tiợn không cái đợ. Không thì đi chợ khác chơi cho người ta buồn bán. Đừng có đợn đây mà ám. Chưa mợ hàng đâu đợy nghe, ông thợn nước mặn.

Nó làm bộ thọc tay vào túi quợn, lợc lợc mợy cái như ra đợu bợo rằng ta đây có tiợn, còn nhe răng cười và trợ lời chợc nịch:

– Sao lại không? Yên chí đi. Sợng phợng mà chị Hai.

Thị Nợ cũng là người cợ tin. Nó giợn ra cho nó một cái tô đựng năm cái hợt vịt lộn còn nóng hợi. Nó dẫn mạnh cái tô trước mặt Tư Lù rợi dục:

– Ăn đi. Ăn lệ lên rợi đi ngay, chợ người ta làm ăn.

Nó còn không quên nhợc lại một lợn nữa:

– Mà phợi trợ tiợn sợng phợng đó nghe. Không thì cứ đợ cái xác lại đợy. Không dẫn đâu.

Tư Lù chợng thêm đợ ý đợn lời đe dọa cợa Thị Nợ. Nó gục đợu xuợng, vừa thợi phù phù, vừa ăn một cách rợt tự tại. Chợ trong khoợnh khợc, nó đã nuợt trôi năm cái hợt vịt lộn nóng hợi vào bụng, rợi thợn nhiên đứng lên đi. Biợt mình lại bị một phen nữa mợc lừa, Thị Nợ đứng bật dậy, dục hợt đợ đặc trên tay xuợng bàn. Nó bung người nhợy bợ ra, đứng chợn trước mặt nó, hét lên như trời gợm:

– Mà lại dám ăn quợ cợa tao nữa hợ, cái thằng trời đánh này? Mà phợi trợ tiợn cho tao đã rợi mới đợc đi. Không thì mày móc họng mày ra hợ cho tao. Lợn này tao không tha đâu. Tao nói trước rợi.

Tư lù không còn đường tiợn, cũng không còn đường rút lui. Bợt thành lờn, nó lợy hợt sức gạt người đàn bà sang một bên rợi ù té chạy. Thị Nợ té chúi xuợng, nhưng chợm dậy ngay đợc. Nó đuợi theo nó, vừa đuợi vừa chợi. Nó chạy một quợng rợi dừng lại vì biợt rằng không thợ nào đuợi kịp nó. Vợ lại nó không dám bợ lại thúng vịt lộn không có người coi. Thợy Nợ đứng lại, nó cũng đứng lại. Thợy nó bước tới, nó lại cợm cợ chạy. Cứ như thợ một lúc thật lâu. Người ta chung quanh chợ đợ ra xem đông nghệt. Con nít coi màn tuợng cút bợt này khoái tợ, vừa reo hò, vừa vỗ tay bợm bợp. Trước tình trạng đó, thị Nợ cũng đành phợi bợt lực. Nó cợm thợy mợc cỡ với những người đứng coi vì sự nhẹ dạ cợa mình. Nó đứng lại thách thức thằng Tư:

– Mà có giợi thì lại đây chơi tay đôi với bà. Bà không xé xác mày ra không làm cái giợng người.

Nó đứng xa cười hăng hắc, hỏi lại để cớ ý trêu chọc:

- Mày dám?
- Tao không dám thì ai dám?
- Tao lại mà không dám làm gì tao, mặt năm cái hột vịt nữa, chịu không?
- Thằng chó đẻ! Bớt được mày, tao kẹp mày vào háng bớt mày bú L. tao cho mày chừa cái thói ăn dẹt, ăn chạy đi.

Tư Lù nghe vậy cười khoái chí, nó càng trêu chọc thêm:

- Thiệt không? Sợ gì mà không dám cho mày bớt. Sướng thế này mà. Tờ sư cha đứa nào chớ nói mà không dám làm?

Người đứng xem cười ò lên. Đám trẻ con vỗ tay ròn ròn như pháo nổ. Kể từ ngày đó, thằng Tư được đặt cho một chữ nữa ghép vào cái tên Tư thành ra là Tư Lù. Ai gọi sao thì gọi. Nó chớ cười hì hì, chớ phân trần, cũng chớ cãi chính. Nó không buồn phản gì với Con Đĩ Ngựa, trái lại nó càng mơ tưởng đến nó nhiều hơn.

Sau khi Tư Lù đi tham quan thủ đô Hà Nội về, nó được bố trí công tác an ninh ngay tại khu vực chợ Chọi. Trong giai đoạn đầu của chánh quyền “kách mệnh”, sự xấp đặt này là đúng người đúng việc, vì không ai xứng đáng được gọi là thủ công cái chợ Chọi này hơn nó. Nó biết rành từng gia đình, từng người trong khu vực. Gia đình nào có con, cháu đi lính “ngụy”, làm công chức “ngụy”, gia đình nào có người trước kia đi làm cho Mỹ vv.., từng gia đình, tiền bạc, nhà cửa, ruộng vườn như thế nào nó đều biết rành rẽ. Nó biết rõ mọi chuyện như nằm trong lòng bàn tay. Nó chỉ dưới quyền một người là tên bộ đội chính trị viên của tiểu đoàn 307. Tên này quyền hành cũng như chủ tịch xã lúc trước, còn Tư Lù phụ trách vấn đề an ninh trong khu vực. Cả hai tên này hợp lại dưới danh nghĩa là Ban Quân Quản Chợ Chọi. Với tư cách là thành viên Ban Quân Quản, nó gài hột vào trại cũi tạo những thành phần đáng nghi ngờ đối với chế độ, nói cho đúng hơn là những người nó không ưa, hay nó có thành kiến. Chức vụ mới này cũng cho phép Tư Lù tùy tiện chọn theo ý nó một đám lâu la để sai khiến. Bọn này quản lý hầu như mọi vấn đề quanh khu chợ Chọi. Chúng gồm có bọn tên đàn ông và một mụ đàn bà. Mụ này không ai khác hơn lại chính là Con Đĩ Ngựa. Trước ngày VC vào, bọn tên lâu la này đều là thứ anh chị em trong vùng. Mọi tên bao sân thu hút một lãnh vực buôn bán, chớ hạn dứa hàng ăn, dứa hàng trái cây vv.. Giang san của đứa nào đứa này quản trị ngấm theo một nguyên tắc giữa chúng với nhau là nước sông không phạm đến nước giếng. Vì thế ít khi có đụng độ nào đáng kể giữa bọn chúng. Riêng Con Đĩ Ngựa, sau khi “chính quyền đã vỗ tay nhân dân” rồi thì nó mới hiện nguyên hình là một đảng chí nữ giao liên VC. Nó được giao nhiệm vụ hội Phụ Nữ Giải Phóng huyện, trực tiếp làm việc với ban quân quản. Khi Tư Lù lên làm lớn, bọn bọn tên tự động qui thuận dưới trướng của nó. Chúng tôn Tư

Lù lên làm lãnh đạo và gọi nó là th₀ tr₀ng. Chức th₀ tr₀ng này vậy mà r₀t có tác dụng.

Từ khi Tư Lù lên chức th₀ tr₀ng, sinh hoạt khu chợ Chọi có ph₀n đi vào n₀ n₀p hơn. Bọn đ₀u g₀u này có mặt ch₀ nào là ch₀ đó h₀t ai dám hó hé. Chúng nói gì mọi người ph₀i tuân theo răm r₀p. Chúng ghé hàng quán nào, ăn u₀ng gì, mua bán gì, ch₀ quán đ₀u ph₀i khép nép mời chào r₀t l₀ phép. Và t₀t nhiên mua gì chúng không bao giờ nhớ tr₀ ti₀n. Cũng không ai dám đòi ti₀n chúng. Có một l₀n Tư Lù đ₀n lũ đàn em vô nhậu tại quán chú Ba Thìn. Ăn u₀ng xong, c₀ bọn đứng dậy. Tư Lù làm bộ móc ti₀n định tr₀ làm chú Ba xanh mặt. Chú vội xua tay cười gi₀ l₀ nói với nó như van xin:

– Có gì đâu, thôi đi. Chuyện nh₀ mà ông Tư.

Tư Lù làm ra v₀ thành kh₀n:

– Chú Ba buôn bán mà, tui tui ăn không c₀a chú sao được.

Ba Thìn là dân Chệt. Chú ch₀ c₀n được yên thân. Thói b₀ đỡ đút lót là ngh₀ c₀a dân Chệt làm ăn trên đ₀t người. Chú áp dụng mách lối r₀t chệt đ₀ mà tăng b₀c Tư Lù:

– Cách mạng lo cho dân thì dân giúp đỡ lại cách mạng thôi mà. Có ph₀i không ông Tư?

Sự việc này sau đó tr₀ thành n₀p sinh hoạt tự nhiên c₀a người dân buôn bán chung quanh khu chợ Chọi. T₀t c₀ cán bộ, bộ đội, k₀ c₀ những k₀ ch₀ có hơi hướng với khách mạng đ₀u ngang nhiên ăn u₀ng, mua bán mi₀n phí. Hậu qu₀ đem lại là c₀ thị tr₀n ch₀ trong sáu tháng từ sau ngày “gi₀i phóng” đã đoạt ngọn cờ tiên phong, đi đ₀u trong cuộc chạy đua ti₀n nhanh, ti₀n mạnh, ti₀n vững ch₀c lên xã hội ch₀ nghĩa đói rách. Không còn ai bán buôn. Chợ Chọi lại tr₀ v₀ hoang vu thời ti₀n Pháp thuộc. Tư Lù một l₀n nữa được tuyên dương tiên ti₀n xây dựng n₀p s₀ng mới xã hội ch₀ nghĩa.

Khi người dân chợ Chọi đã quay v₀ với đ₀ng ruộng r₀i thì Tư Lù do thành tích, được gia nhập đ₀ng và được đưa lên làm tr₀ng đ₀n công an phường tại thị xã Sóc Trăng. Sau ngày “gi₀i phóng”, t₀nh Ba Xuyên sát nhập vào t₀nh Bạc Liêu và t₀nh ly tr₀ thành thị xã Sóc Trăng. Thị xã này có 6 phường. Trong 8 năm trời, Tư Lù l₀n lượt n₀m chức đ₀n tr₀ng công an c₀a c₀ 6 phường trong thị xã. Tính trung bình m₀i phường nó làm đ₀n tr₀ng ₀ đó hơn một năm. Sau cùng nó được đ₀ bạt làm tr₀ng ty công an thị xã kiêm thị u₀ viên. Dưới sự chăm sóc an ninh tận tình c₀a đ₀ng chí Tư Lù, Sóc Trăng cũng mau chóng ti₀n lên ch₀ nghĩa xã hội theo con đường c₀a thị tr₀n chợ Chọi. Một thị xã lúa gạo trù phú nh₀t mi₀n Nam ch₀ trong 8 năm trời ti₀n lên tới đ₀nh cao ch₀ nghĩa xã hội ph₀i nói đó là một bước ti₀n nh₀y vọt. Công đ₀u làm nên thành tích này không ph₀i do tên Mười Thì, bí thư thị xã, mà là do đ₀ng chí Tư Lù. Thành tích này đã đ₀y Tư Lù lên thay tên Mười Thì làm bí thư thị xã.

Tư Lù không th^h tư^hng t^hng có ngày nó lại được làm lớn như th^h. Trước đây nó cứ tư^hng càng làm lớn càng khó, không ngờ đ^hi với nó lại quá d^h dàng. Mọi thứ công văn gi^hy tờ trình lên nó, nó ch^h c^hn h^hi tên c^hn vụ xem ký ch^h nào r^hi c^hm cây vi^ht quet vào ch^h đó một con giun dài ngoòng là xong. Tuy nhiên tình trạng mù chữ cũng gây khó khăn đôi chút đ^hi với nó. Một là r^ht d^h bị b^hp, và hai là v^hn đ^h sĩ diện đ^hi với dân chúng và thuộc c^hp. Trường hợp Mười Thì đã cho nó học được r^ht nhi^hu kinh nghiệm.

Mười Thì b^hn s^hng thì gi^hi nhưng ph^hi cái mù chữ cho nên h^hn ch^h mang quân hàm đ^hn đại tá và làm bí thư thị xã là cao l^hm r^hi. Trong su^ht những năm làm bí thư thị xã, Mười Thì không một l^hn dám ăn nói hay đọc di^hn văn trước đám đông. Những việc này thì lại x^hy ra quá thường đ^hi với cương vị một bí thư, nhưng Mười Thì đ^hu đ^hy h^ht cho tên phó bí thư làm thay. Còn mù chữ bị g^ht thì Tư Lù đã chính tai nghe, m^ht trông th^hy Mười Thì bị g^ht nhi^hu l^hn. Người g^ht Mười Thì không ai xa lạ mà là tên c^hn vụ c^ha ông bí thư. Thằng ranh con này cũng không ph^hi g^ht chuyện lớn gì, mà ch^h ki^hm chắc bao gạo hoặc ký đường đ^h bán l^hy ti^hn g^hi v^h B^hc nuôi bà mẹ già ngoài đó. Tư Lù bi^ht r^hnh chuyện qua mặt c^hp trên c^ha tên c^hn vụ nhưng nó nghĩ ch^hp nh^ht ba cái trò vật v^hn này thuộc c^hp sẽ kh^hnh khi mình và có th^h khi^hn nó h^ht làm ăn gì được. Tên c^hn vụ cũng bi^ht th^h nên t^h ra r^ht kh^hm phục và bi^ht ơn Tư Lù.

Những cái b^ht lợi như trên làm Tư Lù suy nghĩ mãi. Con đường thăng quan ti^hn chức c^ha nó không th^h đ^h tình trạng mù chữ phá h^hng được nên nó nghĩ mình ph^hi quy^ht tâm học. Người th^hy đ^hu tiên khai sáng cho Tư Lù lại là Con Đĩ Ngựa.

Con Đĩ Ngựa đã học h^ht lớp hai bậc ti^hu học. Nó b^h học ngang xương theo du kích đi làm cách mạng. ^h được b^h trí công tác giao liên và theo dõi tình hình địch tại khu vực chợ Chọi. Ít lâu sau khi Tư Lù v^h làm đ^hn trư^hng công an tại Sóc Trăng, Con Đĩ Ngựa cũng được b^h trí v^h đó. ^h được coi là thành ph^hn có văn hóa nên được giao làm thư ký trong văn phòng bí thư. Do công việc đòi h^hi, Tư Lù và Con Đĩ Ngựa có cơ hội gặp nhau thường xuyên. Chuyện lúc trước ^h chợ Chọi không những đã không làm chúng khó x^h khi gặp lại nhau, mà trái lại c^h hai coi đó như là những k^h niệm đẹp làm chúng x^hp lại với nhau một cách d^h dàng hơn. Chưa đ^hy hai năm sau chúng chính thức tr^h thành vợ ch^hng. Con Đĩ Ngựa đ^hng thời là người vợ, là tham mưu, và là c^h v^hn r^ht đ^hc lực c^ha Tư Lù. Không những ^h gi^hi ki^hm chắc mà còn t^h ra tinh khôn, bi^ht tới lui những nơi c^hn tới và nh^ht là bi^ht việc gì nên làm, việc gì không nên làm. Người ta thường nói khôn ch^ht, đại ch^ht, bi^ht s^hng. Con Đĩ Ngựa trời cho được cái bi^ht này. C^hn làm gì, ^h không sợ t^hn kém, cũng không ti^hc b^ht cứ một thứ gì, mi^hn sao con đường hoạn lộ c^ha Tư Lù được hanh thông. Chính ^h cũng thừa nhận rằng Tư Lù mu^hn ti^hn thân hơn nữa nó c^hn ph^hi có học. ^h bi^ht cách làm th^h nào đ^h Tư Lù đạt được những thứ mơ ước đó. Nhờ công lao c^ha ^h, Tư Lù từ bước đ^hu học i-tờ cho đ^hn khi có trong tay tờ gi^hy chứng ch^h lớp 12 do chính hiệu trư^hng trường trung học ph^h thông Hoàng Diệu ký và đem đ^hn tận nhà cho

nó. Việc này tuy vậy cũng phải mất 6 năm. Đó là thời gian tôi thiêu cho một thân đồng, hay ít nhất là loại người sinh nhi tri.

Bây giờ Tư Lù đã có thể xem duyệt công văn và đọc được di văn rồi. Con Đĩ Ngựa lại tính đến bước kế tiếp. phen này phải bốn ba đi Hanoi một chuyến. Rồi như là một chuyện may ngẫu nhiên, Tư Lù bắt thành lính được kêu lên thành phố (Saigon) làm thủ tục đi Liên Xô du học. Liên Xô thời đó là một nơi đào tạo nhân tài số một cho các nước trong khối xã hội chủ nghĩa. Các đại học ở đây bao gồm cho tất cả các du học sinh, miễn là có ghi tên học, đều được cấp bằng phó tiến sĩ khi trở về nước. Nhà nước Vietnam sau khi đã làm một bản hạch toán kinh tế, đưa ra kế hoạch đào tạo nhân tài đầy sáng tạo mà người trong nước gọi là “dắt bò đi Liên Xô, đem phó tiến sĩ về”. Con cháu cách mạng vì thế ào ào đi Liên Xô. Vài ba năm sau trở về đưa nào cũng đem theo về ít nhất một mình bằng phó tiến sĩ. Tư Lù cũng đi Liên Xô du học theo cách thức đào tạo này.

Khi Tư Lù lên máy bay thì nó đã biến thành một nhân vật khác rồi. Cái lý lịch cũng khác đi nhiều rồi cho phù hợp với tương lai đang tới của hắn như câu người Pháp vốn thường đem ra biện lý: noblesse oblige. Trên hộ chiếu ghi tên nó là đồng chí Nguyễn Tà. Thằng Tư Lù ngày nào coi như đã chết. Đây là việc đương nhiên nằm trong qui luật của chủ nghĩa Mác bách chiến bách thắng. Hồ Chí Minh sanh ra có tên là Nguyễn Tất Thành. Tên này có nghĩa là nhất định phải thành. Cái thành của chàng thanh niên Tất Thành này mơ ước là trở thành một viên quan thuộc địa như ông bố của hắn. Nhưng khi không thành ông quan thuộc địa, mà chó ngáp phải ruồi, mới thành chủ tịch nước, tên hắn lại đổi thành Chí-Minh, nghĩa là cực kỳ sáng láng. Khi Tư Lù còn phải giao tiếp với lớp thượng lưu trí thức, cái tên Tư Lù đầy dẫy tích phèn chua nước mặn của miền sinh lý chợ Chọi Nam Bộ kia tất nhiên không còn hợp thời nữa.

Trong thời gian Tư Lù đi du học, Con Đĩ Ngựa ở nhà tận tảo kiếm chác. Ông cũng còn biết làm gì cho qua những ngày trống vắng đó ngoài việc thỉnh thoảng bay đi Hồng Kông hay Singapore sủa sọc đẹp. Qua mấy chuyến đi, Con Đĩ Ngựa ngày nào của dắt chợ Chọi không mấy chốc đã biến thành nàng công chúa ngủ trong rừng. Cái tên Thị Nở bám đầy cáu ghét phù sa sông Hậu cũng đã đổi thành nàng Thu Đạm mơ mộng. Ở Saigon , ở tới lui cơ quan thành u như đi chợ. Ngoài Hanoi, ở ra vào dinh tổng bí thư như đến chỗ không người. Bữa ra phi trường đón Nguyễn Tà đi du học về, hai đứa hug nhau và hôn hít ngoài đường ngoài chợ hết như tây đấm thứ thiệt. Đều khoe sự quàng giao của mình, ông ẹo hời chảnh:

– Đồng chí muốn ra Hanoi công tác hay làm trong thành u?

Nguyễn Tà cũng tỏ ra biết nịnh vợ, nó trả lời:

- Anh chủ thích phục vụ cho đồng chí Con Đĩ Ngựa của anh thôi.
- Nghiêm túc đấy. Vậy thì thành ý đi nghe.

Nguyễn Tà làm trong thành uố thật, phụ trách vố kinh tồ. Thồ lực cầ Con Đĩ Ngựa đã lên cao, bao trùm trên cầ nước. Nguyễn Tà có sồ thân cư thê. Nó mang đôi hĩa bồy dậm đồ đi làm việc nước. Nó bước những bước vững chồc từ thành uố, rồi lên bí thư, và hiện nay là thồ tướng chính phồ. Trong một chuyồn đi sang Tồu trước đây, nó đã học được câu “phi thương bồt phú” là phương châm cường quồc cầ người Tồu. Vì thồ khi lên nồm chính quyồn, Nguyễn Tà chồ trương phát triồn tồi đa ngành bán buôn trong nước. Dân ta ai cũng lao đồu vào buôn bán. Khồp hang cùng ngõ hồm, từ đồng quê đồn thị thành, nhà nhà buôn bán, người người buôn bán. Có thồ nói người Việt Nam bồt kồ sang hèn, lớn bé già trẻ, hồtt 90% đồu làm nghồ buôn bán. Lê dân bá tánh thì buôn thúng bán mẹt, cầ khoai, cầ sồn. Viên chức làng xã thì bán đồt, bán ruộng cho Đài Loan làm sân golf. Cán bộ cầp trung san bằng phồ xá đồ bán cho Hàn, cho Nhật làm khách sạn. Mồy ông ồ trung ương bán biồn, bán biên giới cho Tồu, nghe đầu kiồm ăn được lồm. Một điồm rồt đặc biệt cầ nồn kinh tồ Việt Nam mà trên thồ giới không nước nào có là nghồ bán thân. Nghồ này có xuồtt xứ từ chợ Chồi. Nay đã phát triồn ra địa bàn cầ nước, rồi còn xuồtt khồu qua nhiồu quồc gia trong vùng. Những cô gái xuân tình hờ hớ được xuồtt khồu đi nhiồu nước. Họ còn được nhà nước đem sang tận Singapore triồn lãm đồ rao hàng. Món hàng đặc sồn Vietnam này cũng được quồng cáo rồm rộ trên nhiồu tờ báo Đài Loan. Mồy chú ba ham mua sồm đồn nồi khiồn nguồn hàng trồ nên khan hiồm. Trước tình trạng cầu vượt mức cung này, nhà nước cầ Nguyễn Tà đã phồi thu vét hàng loại tuồi mới vừa rời vú mẹ chưa được bao lâu đồ xuồtt khồu.

Đường lồi lãnh đạo cầ Nguyễn Tà tài tình và hữu hiệu đồn nồi khiồn nhiồu ông tồng thồng Mỹ phồi thán phục. Ông Clinton đã phồi thân hành sang Việt Nam đồ học hồi. Còn Bush thì mời mọc cho bằng được Nguyễn Tà sang Mỹ đồ cầu thân. Trong bài diồn văn chào mừng Nguyễn Tà, Bush không tícc lời khen và hứa hẹn với ông khách quí này: Khi quí vị phát triồn quyồn buôn bán Tự Do (chứ không phồi tự do buôn bán) cầ quí vị như hiện nay, chúng tôi sẽ cùng đứng chung với quí vị.

Thời gian ồ thăm nước Mỹ, vợ chồng Nguyễn Tà và bộ hạ không dám đi đồn đầu, vì chương mặt ra là bị đồng bào ty nạn rượtt đồi. Phái đoàn cầ Nguyễn Tà chồ thồy xuồtt hiện một lồn trong buồi họp báo tại vườn hồng toà Bạch ồc. Cách toà Bạch ồc không xa đồng bào ta biồu tình đông nghẹt. Bọn ba chàng Ngự Lâm Pháo Thồ chúng tôi cũng có mặt. Thồy một anh nhà báo Mỹ lăng xăng thu hình, ghi chép gồn đó, Hoàng khồu nhẹ anh ta hồi nhồ:

- Này, lát nữa anh có vô trong kia không?
- Sure. – Anh nhà báo Mỹ trồ lời.

Hoàng cười xã giao:

- Phiồn anh có thồ giúp tôi việc này không?

- Việc gì? Tôi sòng sàng.
- Anh làm ơn nói với đồng chí Tư Lù và cả Con Đĩ Ngựa chúng tôi hỏi thăm họ:
- Ai là đồng chí Tư Lù và ai là Con Đĩ Ngựa? Ông với họ thế nào?
- Thì là vợ chồng ông thế tướng Nguyễn Tà đây. Chúng tôi hỏi xưa ở vùng chợ Chọi Việt Nam có quen biết với họ.
- À thì ra thế.

Anh chàng phóng viên Mỹ nghe Hoàng nói nhưng không tin. Anh ta tưởng tượng đến dư âm cuộc chiến gần nhà thế kia trước, có thể hai kẻ thù hôm nay bất ngờ gặp lại nhau. Hoàng đoán biết anh chàng Mỹ nghĩ gì, cố tìm cách giải thích cho anh ta hiểu. Anh ta nghe rồi cười thông cảm. Hoàng được trấn nhấc thêm:

- À còn chuyện này nữa, anh cũng làm ơn nhắc dùm với ông Bush hộ tôi là ông ta đã đứng lộn chỗ rồi đấy (*).

Anh nhà báo Mỹ thật thông minh. Anh hiểu ra ngay Hoàng muốn nói gì mới kiếm một câu thật hóm hỉnh trả lời Hoàng:

- Chẳng lẽ làm hai nhiệm kỳ rồi, đâu có ứng cử lại được nữa, có đứng lộn chỗ một tí cũng không sao. Mà đứng bên cạnh Nguyễn Tà có lợi nhiều hơn cho Chẳng chứ. Ông thế này có đúng không?

Hoàng thế này cho anh chàng nhà báo Mỹ một cái cười nhếch mép cùng với một bàn tay giơ lên thay cho câu cảm ơn, cũng là câu từ biệt. Bọn chúng tôi kéo nhau đi chỗ khác. Cả ba vừa buồn thối thối, vừa tội nghiệp đồng bào mình đang giang thân ra giữa trời nắng gió thế này mà bi đát tình. Đồng bào thật có lòng và cũng thật đáng thương, ăn quố lừa đã ngán rồi vẫn còn ráng mà ăn.

(*) Trong bài diễn văn nhậm chức nhiệm kỳ 2, Tổng Thống George W. Bush tuyên bố:

"Today, America speaks anew to the peoples of the world: All who live in tyranny and hopelessness can know: the United States will not ignore your oppression, or excuse your oppressors. When you stand for your liberty, we will stand with you. "(Tạm dịch: Hôm nay, một lần nữa nước Mỹ nói với các dân tộc trên thế giới rằng tất cả những ai đang sống trong chuyên chế và vô vọng đều nên biết Hoa Kỳ sẽ không làm ngơ trước việc họ bị áp bức, và tha thứ cho những kẻ đàn áp họ. Một khi các bạn đứng lên vì tự do, chúng tôi sẽ cùng đứng chung với các bạn).

Duyên-Lãng Hà Tiên Nhựt